

Hồi Thứ Mười Ba

Thẹn cả thua, Tử Lăng cầu cứu, Giận cừ xưa, Huỳnh Thúc xuống non.

Nói về Chương Hàng, Vương Tiễn đánh phá Dịch Châu, cả thua một trận hao hết ba ngàn binh mã. Thủy Hoàng nổi giận truyền chỉ bắt bốn tướng chém đầu răn chúng. Lúc ấy Cam La bước ra tâu rằng: "Xin bệ hạ dưới đao dung người, tôi cũng có nghe rằng: Ba quân dễ đặt, một tướng khó tìm, nay mà bốn tướng sa cơ thất trận, lẽ phải tránh theo phép nước, song bây giờ đang lúc bệ hạ gồm thâu sáu nước, một thành Dịch Châu này mà chưa phá được, nếu trước chém bốn đại tướng, tôi e làm như vậy thì e làm như vậy thì ngăn trở lòng quân, cầu xin bệ hạ ra ơn, tạm dung tội chết cho người chờ ngày sau lập công chuộc tội". Thủy Hoàng nhận theo lời tấu Quan đương giá, liền tha bốn tướng, bốn tướng vào trướng lạy tạ. Thủy Hoàng nói: "Trẫm vì tình Thừa tướng, dung thứ một phen, ngày sau phải hết lòng báo nước". Rồi hỏi rằng: "Bạch Viên ở đâu chẳng thấy?" Vương Tiễn tâu rằng: "Bạch tướng quân đánh ở phía tây, thua chạy giữa đàng lại gặp Tôn Tẫn, chẳng rõ vì cớ nào mà chết nơi giữa loạn quân". Thủy Hoàng nghe nói sa nước mắt mà rằng: "Tiếc thay! Một viên đại tướng chết không minh bạch". Lại hỏi: "Quân sư vì sao mà không thấy?" Chương Hàng tâu rằng: "Tử Lăng lên pháp đài làm phép chẳng biết đi đâu, có khi va bị hao binh tổn tướng, cho nên hổ thẹn chẳng mặt mũi nào về thấy bọn tôi, ắt là tới các danh sơn động phủ thỉnh người cao hơn xuống núi trả thù cũng chưa biết chừng, xin bệ hạ hãy chậm rãi vài ngày xê tường cội rễ". Thủy Hoàng thở dài mà rằng: "Trẫm nay đã cỡi lên lưng cọp rồi, thế khó xuống được". Bèn dạy Mông Điềm lãnh chỉ, kíp về Trường An điều thủ cứu binh đến cho mau mà tiếp ứng. Mông Điềm lãnh chỉ ra khỏi dinh, suốt đêm trở về Trường An cầu cứu.

Nói về Tôn Tẫn cả thắng về dinh miệng niệm chơn ngôn thâu phép độn giáp, rõ bày một tòa dinh bàn, rất nên tề chỉnh. Bèn lên trướng báo công, tôn Tẫn truyền lệnh kéo cờ phát pháo, theo ra thành giao chiến, truyền lệnh xong rồi, thót lên thanh ngưu, chúng tướng rần rộ theo sau, tuốt lên dinh Tẫn, dạy quân kỳ bài tới trước khiêu chiến. Quân vào phi báo, Thủy Hoàng thất kinh, nói: "Quả thiệt Tôn Tẫn chưa chết, trẫm nay binh hèn tướng ít, khó bề chống cự, chi bằng rút quân về nước, sau sẽ toan mưu khác". Vương Tiễn nghe nói, trong lòng chẳng đẹp, bước ra tâu rằng: "Nước Tẫn ta là nước lớn đường đường, há đi sợ một nước nhỏ sao? Tôi tuy bất tài, xin ra

trận này mà bắt thằng Tôn Tần trả thù". Thủy Hoàng mỉm cười nói: "Tiên hành quan, tuy có sức mạnh, song không phải là tay đối thủ với Tôn Tần đâu, ngày trước bị nó đánh mạnh giáp chẳng còn, nay không nên làm mất oai phong nước ta nữa". Vương Tiễn nghe Thủy Hoàng chê mình, thì trong lòng bồi hồi, tâu rằng: "Tôi chẳng dám khoe khoang lỗ miệng, thiết lòng cùng Tôn Tần thể chẳng chung đứng trong trời, nay tôi ra trận tình nguyện liều chết đánh nó, như thắng chẳng cắt, thì công ấy sẽ chuộc tội kia, nếu có thua nữa, thì tôi cam hại tôi". Thủy Hoàng nghe Vương Tiễn nài nỉ hoài, túng phải nghe theo. Vương Tiễn lạy tạ luôn ra, trở về trưởng nai nịt hân hòi, nói với chúng tướng rằng: "Ngày nay ra trận, không phải tầm thường như mấy trận trước đâu, quyết liều chết với Tôn Tần mà thôi, vậy chúng người phải hết lòng bắt cho đằng thẳng cột chân, ta sẽ trọng thưởng". Chúng tướng đáp rằng: "Chúng xong rồi, để mâu lên ngựa dẫn chúng tướng ra dinh, ngó thấy Tôn Tần thì giận lắm, hươi mâu đâm nhào, Tôn Tần hươi gậy rước đỡ, và cười lớn rằng: "Vương Tiễn hãy dừng tay đã, ta muốn phân giải đôi lời, chẳng biết người có khứng nghe chẳng? Người là người hảo hán, thiên hạ thường khuyên rằng: "Nước Tần có Bạch Viên, Vương Tiễn, nước Triệu có Liêm Pha, Lý Mục, dụng binh như thần, nay Liêm Pha, Lý Mục, Bạch Viên hồn đã về trời, còn một mình người đó mà thôi, người phải hiểu thông thời vụ, tri bỉ tri kỷ, trăm trận trăm thắng, ta lợi hại thế nào, người điều rõ biết, chi bằng quày ngựa trở về, tâu với Thủy Hoàng rút binh về nước, cùng các nước giảng hòa, muôn việc điều thôi, nếu còn chậm trễ, ắt người không chịu nổi một gậy của ta". Vương Tiễn nghe nói nổi giận nạt rằng: "Thằng cột sao dám buông lời nói phách". Nói rồi hai tay hươi mâu đâm tới, Tôn Tần rước đánh. Đánh đến vài mươi hiệp, Tôn Yên ở nước dinh lược trận, xem thấy khen thầm rằng: "Tam thúc mình (là chủ thứ ba), quả nhiên võ nghệ cao cường". Nhìn hai người đánh luôn đến ba mươi hiệp nữa, không phân thắng bại, mâu qua gây lại, gậy đánh mâu đỡ nhộn nhàng, Tôn Yên cả giận, giục ngựa hươi kích xông ra tiếp đánh Tôn Tần, Tôn Yên đánh vui, làm cho Vương Tiễn mệt đã thở dốc, lúc ấy chúng tướng Toàn sơn áp ra một lượt phủ vây Vương Tiễn. Vương Tiễn đánh với Tôn Tần một người còn khó nổi chống ngăn, có đâu mà cự cho lại một phe học trò của Tôn Tần. Hai bên quân binh cả giết một trận, binh Tần kêu khóc vang rân, bốn phía võ chạy. Vương Tiễn đâm đỡ một mâu, đánh khai một đường huyết lộ chạy dài, Tôn Tần ở sau rượt tới kêu lớn rằng: "Vương Tiễn mi chạy đi đâu". Rồi hươi gậy nhắm ngay đầu đánh xuống. Vương Tiễn quay lại nhìn thấy, cả kinh trở không kịp, bị một gậy sau lưng té sấp trên yên, thổ huyết chạy dài. Tôn Tần thấy Vương Tiễn chạy xa, truyền lệnh gióng chiêng thúc binh.

Nói về Vương Tiễn thất cơ thua chạy, bị một gậy về dinh xuống ngựa. Vương Bôn cùng chúng tướng phò đỡ vào trưởng, ra mặt Thủy Hoàng xin tội. Thủy Hoàng thấy Vương Tiễn mặt như giấy vàng, cúi đầu mặt sặc, thì biết va bị thua về đây, bèn

nói: "Trẫm đã đôi ba phen ngăn trở, mà người gắng gượng đòi đi, nay đã bị thương, trẫm dung thứ tội, thôi hãy về đình điều dưỡng, thuốc thang mạnh rồi, sẽ ra mắt trẫm". Vương Tiễn lại ta lui ra, về trường mình điều trị vết thương.

Nói về Kim Tử Lăng lúc ở trên pháp đài làm phép, thì ngõ là phá đảng thành Dịch Châu, không dè bị Tôn Tấn đánh một trận hỏa công, làm cho binh tướng cả thua, và bị Triển Lực, Lý Tông đán lên pháp đài, cự không nổi đòn thổ chạy mất, hổ thẹn trăm bề, không mặt mũi nào về thấy Thủy Hoàng, tính qua Đông Hải, động Vân quang, đảng cố thỉnh thầy mình xuống núi. Đang đi trên mây bỗng thấy một tòa nhà núi cao, mười phần hiểm trở. Tử Lăng có ý khen thầm, bèn bay xuống núi, xem khắp bốn phía, thấy tùng xanh liễu tía, cụm trước xum xuê, tiếng nước chảy, sóng bủa ba đào, luồng gió phất phơ, muôn hoa xao động, quả thật phong cảnh khen thầm, bèn tưởng rằng: "Người sanh trong cõi, quan âm thẩm thoát, dường như ngựa qua lỗ hỏ, tranh danh đoạt lợi, luống nhọc nhằn, tham luyến cõi trần, nào có ích chi, ta là Kim Tử Lăng đây non cao học tập, thành nhân không việc, nhân vì bảo hộ Thủy Hoàng gồm sáu nước, xuống nơi sát giới (là chỗ đau thương chém giết), trọn ngày chẳng được an ninh, lại bỏ thú vui chơi sơn thủy thanh nhàn, biết bao giờ ta được thành công, mà trở về động tiêu điều thong thả". Than thở một hồi nghĩ thầm rằng: "Ta xem đã nửa ngày, mà không rõ nơi này tên núi là chi". Quay đầu nhìn thấy một tấm bia đá có khắc ba chữ: "Dược lâm sơn. Cõi rồi vừa muốn dời gót ra đi, bỗng nghe tiếng người kêu, là ai biết ta mà kêu, chẳng dè Châu Huệ Trân đạo huynh đó mà". Liền vội vàng bước ra tới xá nói rằng: "Xin chào đạo huynh". Tên đạo nhân lật đặt đáp lễ, hai người ngồi trên hòn đá ngọa ngư. Tử Lăng hỏi rằng: "Đạo huynh, sao không ở trong động, tu chơn luyện tánh, lại đến chỗ này làm đạo chơi?". Tên đạo nhân cười rằng: "Tôi ở trong động không có việc chi, thường đến chỗ này cùng với một vị Chơn nhơn giải muộn, không dè ngày nay tình cờ lại gặp anh ở đây, thật rất vui mừng. Tôi nghe đạo huynh làm chức Quân sư, hưởng lộc giàu sang trong đời, vĩnh viễn biết là có việc chi chẳng?". Tử Lăng thở dài một tiếng, mặt có sắc thẹn, đáp: "Đạo huynh đâu rõ việc bốn phận của tôi, tuy là tôi xuống núi, ở nơi trường Thủy Hoàng, mặc áo măng bào, lưng mang ngọc đá, làm chức Hộ quốc quân sư, ở dưới một người ngồi trên trăm họ, thiệt cũng vinh dự đó chút, nhưng mà anh đâu rõ được sự cực nhọc của tôi". Huệ Trân hỏi: "Anh ở bên nước Tần, chẳng hay có việc chi lo được chẳng." Tử Lăng bèn đem việc binh thua Dịch châu, bị Tôn Tấn che sao đòn giáp, lén mai phục nhơn mã, dùng trận Hỏa công, đốt cháy sáng trời, làm cho quân binh chẳng còn manh giáp, rất nên hổ thẹn, và đem hết các việc trước thuật lại một hồi. Châu Huệ Trân nói: "Nguyên hai tướng huynh chịu lấy cái giận ấy, nay toán đến chỗ nào?". Tử Lăng nói: "Làm người chẳng trả oán cứu ấy, uống chí đáng trượng phu, tôi nay tính trở về thỉnh thầy tôi xuống núi, bắt Tôn Tấn trả thù rửa hận". Châu Huệ Trân nói: "Cắt cổ gà đâu dùng dao trâu, tôi tưởng lại Tôn Tấn có tài nghệ

chi cho lắm, mà làm khinh động đến Hải Triều thánh nhơn, bây giờ đây có một ông thầy cùng với thằng Cụt oán thù, vậy tôi cùng anh đến đó, thỉnh va xuống núi, mà bắt Tôn Tẫn, để như thò tay trong túi lấy đồ".

Tử Lăng rất mừng hỏi rằng: "Chẳng hay anh nói người ấy là ai, mà ở chốn nào?". Châu Huệ Trân nói: "Xa ước xa ngàn chẳng?". Tử Lăng nói: "Thuở nay tôi chưa từng gặp mặt". Huệ Trân nói: "Hèn chi mà anh không hiểu, ngày trước ông thầy ở động này tên là Huỳnh Bá Dương, bị Tôn Tẫn làm hại đến nay cứu ấy chưa trả được, em của người là Huỳnh Thúc Dương ở đây, tu chơn luyện tánh, nếu anh đến đó mà thỉnh người, thì chắc là người chịu đi". Tử Lăng cả đẹp, rồi hai người đứng dậy, dắt nhau qua khỏi vài đỉnh núi, xem thấy một cái cửa động, có tên đồng tử đang chơi trước cửa. Châu Huệ Trân tới bước hỏi rằng: "Thầy người có ở nhà chẳng?". Đồng Nhi đáp rằng: "Thầy tôi ở trong động, đang cùng Tẫn chơn nhơn đánh cờ". Huệ Trân nói: "Người mau vào thông báo". Đồng Nhi nghe nói, liền vào trước mặt Huỳnh Thúc Dương thưa rằng: "Nay có Châu nhơn, ở Vân quan cùng với một Tẫn chơn nhơn xuống thêm nghinh tiếp. Thúc Dương hỏi rằng: "Vị này là ai?" Huệ Trân nói: "Người này vốn là học trò của ông Hải Triều thánh nhơn, ở động Vân quanh vâng sắc mạng xuống phò tá Tây Tẫn, gồm sáu nước, làm quan Hộ quốc quân sư, họ Kim hiệu là Tử Lăng". Thúc Dương nói: "Nguyên lai Kim Tử Lăng đạo huynh đó sao? . Tôi có lòng trông tưởng đã lâu". Bốn người đều phân chủ khách mà ngồi uống trà, Huỳnh Thúc Dương nói: "Tử lăng đạo huynh, anh đã ở nơi Trường An lộc giàu sang trong đời, vì sao mà đến núi hoang này, có việc chi chẳng?". Tử Lăng đứng dậy đáp rằng: "Đệ tử (là tiếng nói khiêm tốn chớ không phải thiết học trò Thúc Dương đâu) tuy rằng ở đất Trường An, phò tá Thủy Hoàng, hưởng việc giàu sang, chẳng dè mối đây chịu lấy cái khổ vô cùng". Thúc Dương hỏi: "Khổ ấy vì đâu mà ra vậy? ".

Tử Lăng sa nước mắt, bèn đem việc binh đánh Dịch Châu, đầu đuôi thuật lại cho Thúc Dương nghe, và bị Tôn Tẫn dùng trận hỏa công, đốt chết quân binh vô số và nói: "Nay tôi muốn đến Đông Hải đặng thỉnh thầy tôi xuống mà giúp sức, đi ngang qua bấu sơn này (là núi bấu, iếng kính trọng) xảy gặp Châu đạo huynh, nói đây có động của thầy, nên tôi vào ra mắt". Thúc Dương nghe rồi nạt lớn lên, trợn mắt dựng mày, giận lắm nói rằng: "Nếu vậy thì đạo huynh mắc thằng cụt phải không?". Tử Lăng hỏi: "Đệ tử bị nó làm hại, vì cớ nào mà thầy có sắc giận dữ như vậy?". Thúc Dương nói: "Ta cùng thằng cụt ấy, vốn có cái cừu một trời đông dài, thằng Cụt ấy nó chẳng qua là con thứ ba của Tôn Tháo, ở phủ Yên Sơn tên là Tôn Tẫn, vào núi Vân Tịch, động Thủy Liêm học nghệ, vốn học trò của Vương Thuyền quỹ cốc, lúc trước ở nước Ngụy, đất Hà Nam, cùng với Bàn Quyên thù oán, rồi bị Bàn Quyên dùng kế chắt đứt mười ngón chân, hóa ra một thằng vô dụng, lúc nọ vua Tể Mẫn Vương sai đại phu là Bốc Thương, lén đem về nước, phong làm Nam quận vương chức Á phụ đề binh qua Hà Nam trả thù, nó thiệt là thằng xảo kế rất nhiều, dùng kế giảm tảo (là

bớt xếp lửa) gạt Bằng Quyên đến đường Mã lục, bị loạn tên mà chết, vậy nên thăng cụt nổi danh thiên hạ, bảy nước chư hầu đều nhường nước Tề là nước trên, đến sau Tề Xuân vương giá băng (chết) Mẫn vương vô đạo, mê đắm nàng Trân Phi, chẳng xem việc triều chánh, ba lần xua Tôn Tẫn, lửa đốt cung Tuyên Dương, sau nước hiệp binh đánh vua vô đạo, lúc ấy Yên Chiêu Vương, nơi điện Kim Thai tôn soái, trọng dùng Nhạc Nghị, dấy binh đánh Tề, phá đất Quận Hải và đất Lâm Tri, nơi rừng Hạnh Diệp, giữa đường gặp giết Trân Phi, phối nể Mẫn Vương, các quan văn võ nước Tề, bảo phò ấu chúa, đồn binh núi Thiên La, bang Hồng Từ, Nhạc Nghị lãnh binh vây khốn Hồng Từ, Viên Thuật xông ra đối địch, bị thần sa của Nhạc Nghị mà thác, lúc ấy Tôn Tẫn xuống núi. Nhạc Nghị có đầu mà cự lại Tôn Tẫn, cho nên nó bị bắt đem về núi đánh hai chục côn. Nhạc Nghị chịu sao nổi, túng phải năn nỉ ở làm tôi tớ, vậy chớ đạo huynh có biết thầy của Nhạc Nghị là ai không?". Tử Lăng nói: "Đệ tử đâu rõ đặng". Thúc Đường nói: "Vốn là anh của tôi, ở động này tu luyện, hiệu là Bá Đường, cùng với Vương Thuyền, Vương Ngao bạn học đồng thầy, anh tôi hay đặng cố sự như vậy, nổi giận xuống núi, cùng với Tôn Tẫn giao chiến, chẳng dè ra trận rủi bị Tôn Tẫn làm thua, túng phải khai sát giới (là sanh lòng chém giết), bày ra cái trận kêu là Âm hồn trận, mà vây Tôn Tẫn, rồi bị Mao Toại trộm thuốc linh đơn cứu nhưng mà cũng không ra khỏi đặng, đến sau anh em Vương Thuyền thỉnh Chưởng giáo Nam Cực xuống núi, dùng câu tiên bài (là cái bài để bắt các tiên) mà anh bắt tội, đánh tám mươi trượng, lột mất đỉnh thượng tam huê (là ba cái bông trên mào) thành ra xác phàm mà chết nơi Hồng Từ Cốc, hóa ra làm con hạc trắng một chân, cũng vì Tôn Tẫn làm ra cố sự như vậy, tôi cùng nó cừu sâu như biển, nếu không nói ra có khi đạo huynh chẳng biết".

Tử Lăng nói: "Nguyên lai thầy với Tôn Tẫn có cừu sâu, nay đệ tử muốn thỉnh thầy xuống núi ra mắt Thủy Hoàng, toan mưu ra kế mà bắt Tôn Tẫn, một là cùng huynh trưởng trả thù, hai nữa là rõ tài thần thông của thầy, dẹp an sáu nước, để tiếng lại ngàn thu'. Lúc ấy Châu Tần hai vị chơn như ngồi một bên nói tiếp rằng: "Nếu tổ sư bằng lòng giúp sức cùng tôi, thì tôi tình nguyện xuống núi, thì anh em tôi rán sức giúp giùm". Thúc Đường nói: "Hai vị nếu quả thiệt bằng lòng giúp sức cùng tôi, thì tôi tình nguyện chẳng chung trời, vậy thì chúng vị ở đây vài ngày, rồi đi một lượt với nhau". Tử Lăng nói: "Cứu binh như cứu lửa, xin hai thầy kịp xuống cho mau". Châu, Tần hai vị chơn như nói: "Hãy chờ một chút, đặng chúng tôi về động lấy pháp bửu, qua Dịch Châu giao chiến". Thúc Đường nói: "Có đi thì đi cho mau, lại cho chóng, kéo chờ đợi lâu ngày". Hai vị chơn như cáo từ về động, giây phút đều đến núi Dục Lâm, cùng với Thúc Đường hộ thân bửu bối, ra động cỡi mây bay thẳng qua Dịch Châu, giây phút đến nơi, Tử Lăng nói: "Xin chúng vị hãy ở đây chờ một chút, để tôi vào trước thỉnh vua Tần bày giá nghinh tiếp, mới rõ lòng trọng kẻ hiền tài". Tử Lăng nói rồi thẳng vào viên môn, qua Lam kỳ giữ gìn ngó thấy Kim Tử Lăng thì mặt vui phơi phới, hỏi rằng: "Quốc sư đi đâu mà về vậy?". Tử Lăng nói: "Tôi đi thỉnh chơn

nhơn đã đến, người mau mau vào báo". Lam kỳ quan vội vàng vào trướng tàu cùng Thủy Hoàng. Hoàng nghe nói rất mừng mà rằng: "Trẫm ngỡ kìa Quốc sư đã bị lửa cháy rồi, hay đâu còn sống".

Liên truyền chỉ mời vào. Lam Kỳ trở ra truyền lệnh, Tử Lăng theo vào đến trướng châu lay xong rồi, tâu rằng: "Tôi có thất cơ bị thua, ngựa trông lượn thánh bao dung". Thủy Hoàng nói: "Thắng bại binh gia lẽ thường, trẫm tha khanh vô tội". Tử Lăng tạ ơn tâu rằng: "Lúc tôi bị thua, rồi tuốt đến thánh sơn, thỉnh đặt ba vị chơn nhơn xuống núi giúp bệ hạ đặt bắt Tôn Tần trả thù, còn ở ngoài dinh chờ lệnh". Thủy Hoàng nghe nói rất mừng mà rằng: "Nếu có chơn nhơn đến đây, vậy thì mở hoặc cửa dinh, đặt trẫm dẫn bá quan ra nghinh tiếp". Tử Lăng lay tạ, văn võ ra đến dinh tiếp rước, ba vị chơn nhơn xem thấy Thủy Hoàng bèn dẫn bọn Cam La, Chương Hàng, cùng một phe văn võ ra đến dinh tiếp rước, ba vị chơn nhơn xem thấy Thủy Hoàng ra đnh, vội vàng bước ra lay ra mắt, và nói rằng: "Chúng tôi có tài đức chi, dám đâu làm nhọc đến thánh chúa phải ra dinh tiếp rước". Thủy Hoàng nói: "Nước trẫm thiệt rất may, nên có tiên trưởng xuống phàm giúp sức". Nói rồi mời ba vị chơn nhơn vào Kim dinh huỳnh la bửu trướng, phân chủ khách ngồi uống trà, và bày chỗ động núi, cùng là tên họ đạo hiệu, lại hỏi Thủy Hoàng rằng: "Mấy ngày rày có cùng Tôn Tần giao chiến chăng?". Thủy Hoàng thở dài đáp rằng: "Trẫm đâu dám phát binh, thẳng Tôn Tần ấy thần thông quảng đại, nguy kế rất nhiều, hôm trước bị một trận hỏa công của nó, trẫm đã kinh lòng vỡ mật, ba quân bài, trông chờ Trường An binh cứu, đặt chúng nó định quyết hơn thua, nếu thua một lần nữa, thì phải lui về Hàm Dương, chẳng dám mong tưởng đến việc gồm thâu sáu nước". Thúc Dương nói: "Xin bệ hạ hãy an lòng, nay tôi xuống đây, quyết bắt cho đặt Tôn Tần, mà trả thù cứu xưa". Thủy Hoàng nói: "Việc ấy đều nhờ nơi phép diệu của chơn nhơn". Bèn truyền bày tiệc thiết đãi. Thủy Hoàng ở nơi đại trướng, cùng ba vị chơn nhơn và quan lớn nhỏ uống vui rất vui, đến tối tiệc tan ba vị chơn nhơn vào trướng an nghỉ một đêm, qua ngày thứ hừng sáng, Thủy Hoàng lên trướng văn võ châu lay xong rồi, ba vị chơn nhơn cũng vào trướng mà ngồi. Thúc Dương tâu rằng: "Ngày xưa xin Thánh thượng cho tôi ra cùng Tôn Tần giao chiến".

Châu chơn nhơn nói: "Có đâu phải nhọc đến tổ sư ra trận, để cho tôi ra đánh trận đầu". Thủy Hoàng cười nói: "Nhờ chơn nhơn ra sức, trẫm trông nghe tin tức". Châu Huệ Trân hăm hở xuống trướng, sửa mã đạo quan, cột dây tư điều, miệng niệm chơn ngôn, lấy tay chỉ qua phía nam kêu rằng: "Khước lực (là con thú dùng cỡi cho đỡ chân) của ta ở đâu?". Xảy thấy một trận gió thổi tới ù ù, giữa thỉnh không hay xuống ba con thú rất kỳ lạ, một con bát hoa mai huệ lộc (con nai mình có bông), một con kim tiền báo (con beo có đốm tròn như đồng tiền), một con bạch ngạch hổ (là con cạp trắng trán, đều ngoắt đuôi nhìn chủ, con mai huệ lộc thì tới trước Huỳnh

Thúc Dương, con kim tiền báo thì nhìn Tần đạo nhơn, con bạch ngạch hổ quỳ trước. Chân chơn nhơn, làm cho ba quân người người kinh sợ chẳng xiết. Châu Huệ Trân thót lên lưng cộp ra dinh, dạy quân điệp miễn chiến bài, rồi phát ba tiếng pháo, tuốt đến dinh Yên, nói với quân giữ cửa rằng: "Quân! Bấy mau vào báo với Nam quân vương Tôn Tần hay rằng: "Nay có ta là Châu chơn nhơn đến đây kêu đánh, bảo Tôn Tần phải ra cho ta nói chuyện". Quân vào báo, Tôn Tần nghe báo, liền sai Tôn Yên ra dinh đối địch, và dặn rằng: "Khi nầy quân báo nói có tên đạo nhơn, phải giữ gìn yêu thuật tà phép, cho hết lòng cẩn thận". Tôn Yên vâng mạng đề kích lên ngựa phát cờ nổ pháo, hai bên có hai cây cờ trắng, giục ngựa bạch long câu, tới trước trận. Huệ Trân ngó thấy nạt lớn rằng: "Tiểu tướng khoan tới, hãy thông tên họ đã. Tôn Yên hươi kích chỉ và hỏi rằng: "Thằng đạo nhơn kia, mi là người nào mà nhìn không biết ta là Tôn Yên bên Dịch Châu đây?". Đạo nhơn cười rằng: "Ta ở động Hỏa vân tu luyện nhiều năm, đạo hiệu Huệ Trân, cũng là người đạo đức, có đâu biết được mi là đứa tiểu bối vô danh, kíp mau kêu thằng cụt mi ra đây, hãy còn đánh được ít hồi, chớ mi là thằng tiểu bối, khổ gì ra mà chịu chết". Tôn Yên nghe nói nạt rằng: "Giả Trương đạo chạy đâu, hãy coi ta lấy đầu mi". Vừa nói vừa hươi kích ngay chơn nhơn đâm tới, chơn nhơn hươi gươm rước đánh, đánh đến hai mươi hiệp, chưa định ăn thua, Tôn Yên thấy khó hơn yêu đạo, bèn ráng sức tinh thần, hươi kích vùn vụt, tợ núi thương nhấp nháng, đâm dưới đánh trên, nhộn nhàng túi bụi, làm cho Huệ Trân sức mỗi gân yếu, khó nổi trở đương, đâm bạy một thương bỏ chạy. Tôn Yên chẳng bỏ, giục ngựa đuổi theo. Huệ Trân quay đầu ngó thấy rất mừng, vội vàng thò tay vào túi, lấy ra một cái Tỉ hồ lô, cầm nơi tay, giở ra, miệng niệm chơn ngôn, nạt lớn rằng: "Thằng tiểu bối, chớ ham rượt, hãy coi bửu bối của ta". Tôn Yên đang giục ngựa rượt theo, nghe nói bửu bối, liền dừng ngựa xem coi, thấy Huệ Trân cầm hồ lô vụt ra ít cái, thì xông ra một làn khói đen, kế đó lửa cháy rần rần, Tôn Yên bị một trận hỏa cả thua chạy dài. Huệ Trân đắc thắng về dinh, Thủy Hoàng chúc mừng thưởng công.

Lúc ấy Tôn Yên thua chạy về dinh, vào trưởng quỳ xin tội, Tôn Tần nói: "Thắng bại là việc thường, người có tội chi đâu, về trưởng an nghỉ?" tôn Yên lui ra, kế quân vào báo nói: "Nay có một đạo nhơn ở bên dinh Tần đến, hình dung quái lại, tướng mạo dữ dằn, cỡi một con thú rất kỳ, cầm cây Lang nha bổng, mười phần lợi hại đang ở trước dinh kêu đánh, xin Vương gia toan liệu". Tôn Tần nghe báo, kinh nghi chẳng xiết, nói rằng: "Sao mà lại đến một người đạo nhơn, chẳng biết trong dinh nó còn đạo nhơn nhiều ít". Bèn hỏi: "Có ai dám ra chẳng?". Xảy nghe một tướng, tiếng như Chuông đồng, xông ra xa nói: "Tôi xin đi". Tôn Tần xem thấy Lý Tòng thì nói: "Người có ra trận phải tiểu tâm cẩn thận". Lý Tòng lãnh binh trở về nai nịt tề chỉnh, đi bộ chẳng cỡi ngựa, tay cầm đại đao, xông ra trước dinh xem thấy một người đạo nhơn, mười phần dữ tợn, đầu đội kim niếp, mặc áo bát quái bào, tóc bỏ râu dựng,

mắt như lục lạc, răng lựa lưỡi cửa, cỡi con kim tiền báo, tay cầm lang nha bổng, liền nạt rằng: "Thằng cỡi beo kia! Mi có tàichi hòng dám đến dinh ta mà khiêu chiến, hãy thông tên đã, chớ cái đao ta chẳng chém con quỷ vô danh". Tần đạo nhơn nghe hỏi ngược mặt xem thấy, một người cao lớn dềnh dàng, tay cầm đồng đao mình cao trượng hai, tướng đi dữ tợn, cẳng bước như bay, giống tạc Thiên thần xuống thế, thì đáp rằng: "Ta chẳng phải người nào đâu, vốn là Linh Cầu chơn nhơn ở núi Linh Cầu, động Linh Cầu, đại hớn (là người cao lớn mạnh dạn) còn mi tên gì?". Lý Tông cười lớn rằng: "Nguyệt chướng, đến ta mà mi nhìn cũng chẳng được, ta là học trò của ông Liễu nhứt chơn nhơn, ở động Thiên Thai, hổ tướng Lý Tông là ta đây. Yêu đạo! Lẽ thì mi ở chốn thâm sơn, dưỡng tánh tu lòng, vui chơi ngay thẳng, vì làm sao xuống núi phò tá Thủy Hoàng, đem mình đến nạp, thiệt rất nên đáng tiếc".

Nói về Tần Mãnh nghe Lý Tông nói mấy lời, thì cả giận đáp rằng: "Thất phu, mi ý mi là cao lớn dềnh dàng, buông lờ nói phách, chớ ta coi mi chẳng qua là một đứa mọi của người, đến đây mà làm con quỷ mở đường, bộ mi tài cán bao nhiêu, dám ra cùng ta đối trận". Lý Tông nghe nói giận lắm, lướt tới hươi đao nhắm ngay đầu Tần Mãnh đâm tới. Tần Mãnh vội vàng rước đánh, đánh đến ba mươi hiệp. Lý Tông giả thua bỏ chạy, Tần Mãnh xem thấy cười ngất, nói rằng: "Thằng lớn này không quen đánh giặc, mi biết chạy, ta lại không thể lướt sao". Nói rồi giục beo đuổi nà theo, Lý Tông quay lại ngó thấy trong bụng rất mừng, liền vén chiến bào, lấy ra một cái kều là bá luyện chùy, cầm sẵn nơi tay, Tần Mãnh rượt tới rất gần, Lý Tông liệng ra một chùy, lúc ấy Tần Mãnh đang rượt, bỗng thấy một làn sáng bay lại gần đầu, liền cúi sấp lên lưng beo, nghe một tiếng chùy rồi co giò phóng theo như gió thổi. Tần Mãnh chờn vờn gần rớt xuống beo, nằm yên trên thổ huyết chạy dài. Lý Tông rượt tới, trong lòng nghĩ thầm rằng: "Ta tuy bị thương, song phép báu hãy còn, cùng chưa dùng đến, chi bằng ta cho nó một cái, một là rõ phép đạo tiên, hai là lấp che tai mắt ba quân, ba nữa thua mà trở nên thắng, như vậy chẳng là hay hơn". Nghĩ rồi thò tay vào túi, lấy ra một cục đá, kều là ngũ quang thần thạch, quay lại thấy Lý Tông rượt tới chẳng xa, bèn liệng ra một cái, đánh nhằm mặt Lý Tông, choáng váng mắt mày, nhức nhối khó chịu, lật đật co giò phóng riết về dinh, Tần Mãnh thấu thần thạch, rồi cũng về dinh.